TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 139/2017/QĐST-HNGĐ	*Đồng Hới, ngày 14 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 173/2017/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trọng D; sinh năm 1989.

Nơi ĐKNKTT: Thôn X, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Bình

Bị đơn: Chị Phạm Hoàng A; sinh năm 1989.

Nơi ĐKNKTT: Thôn X, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Trọng D và chị Phạm Hoàng A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Trọng D và chị Phạm Hoàng A thừa nhận có 01 con chung Nguyễn Đình Đ, sinh ngày 04/02/2013. Anh D và chị A thỏa thuận giao con chung Nguyễn Đình Đ cho chị A trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng,

anh D có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con định kỳ hàng tháng, mỗi tháng 1.000.000 đồng, kể từ tháng 8/2017 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Trọng D và chị Phạm Hoàng A tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Anh Nguyễn Trọng D và chị Phạm Hoàng A thỏa thuận để anh D chịu nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn và anh D phải chịu 150.000 đồng án phí nuôi con định kỳ. Số tiền án phí anh D phải nộp được khấu trừ từ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000120 ngày 05/7/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh QB;
- VKSND TP. Đồng Hới;
- Chi cục THADSTP. Đồng Hới;
- Các đương sự;
- UBND xã B, huyện B, tỉnh Quảng Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Trung Thành